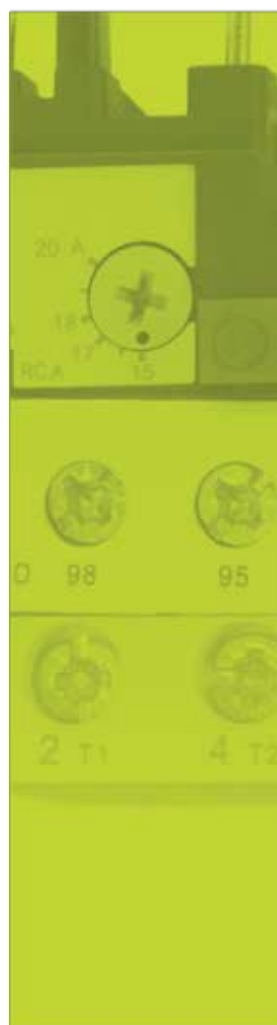


Make a Better World with TECO



# BẢNG GIÁ THIẾT BỊ ĐIỆN TECO

Áp dụng ngày 1/9/2015



# THIẾT BỊ ĐÓNG NGẮT

Áp dụng từ 01/09/2015, chưa bao gồm thuế VAT 10%

## ▼ MCB - CB Tép



Mã Hàng	In (A)	Icu (kA)	Giá Bán (Vnd)
TJ-636S 1P	6-10-16-20-25-32A	6	41,000
	40-50-63A	6	45,000
TJ-636S 2P	6-10-16-20-25-32A	6	82,000
	40-50-63A	6	88,000
TJ-636S 3P	6-10-16-20-25-32A	6	122,000
	40-50-63A	6	130,000
TJ-6310S 1P	6-10-16-20-25-32A	10	52,000
	40-50-63A	10	58,000
TJ-6310S 2P	6-10-16-20-25-32A	10	105,000
	40-50-63A	10	115,000
TJ-6310S 3P	6-10-16-20-25-32A	10	155,000
	40-50-63A	10	165,000
TJ-6310S 4P	6-10-16-20-25-32A	10	185,000
	40-50-63A	10	210,000
TJ-100S 1P	80-100A	10	130,000
TJ-100S 2P	80-100A	10	240,000
TJ-100S 3P	80-100A	10	360,000
TJ-100S 4P	80-100A	10	480,000

## ▼ TSS - CB CỐC

Mã Hàng	In (A)	Icu (kA)	Giá Bán (Vnd)
TSS	10-16-20-25-32A	1.5	33,000

## ▼ RCCB/ELCB (CB Chống Giật, Dòng Rò)

Mã Hàng	In (A)	Icu (kA)	Giá Bán (Vnd)
RC-362 2P	25-32-40-63A	6	250,000
			350,000
RC-364 4P			
TLZ-50EC 2P	10-20-30A	2.5	
TLZ-50EC 3P			
TLZ-50EC 2P	40-50A	2.5	
TLZ-50EC 3P			
RCBO 1P+N	16-20-25-32A	6	260,000

**BẢO HÀNH 5 NĂM  
ĐỐI VỚI MCCB**

## ▼ MCCB (APTOMAT) Loại 2 Pha

Mã Hàng	In (A)	Icu (kA)	Giá Bán (Vnd)
TO-50E	15-20-30-40-50A	15	520,000
TO-100EB			
TO-100EB	63-75-100A	15	580,000
TO-250EB	125-150-175A	30	
TO-250EB	200-225-250A	30	

## ▼ MCCB (APTOMAT) Loại 3 Pha

Mã Hàng	In (A)	Icu (kA)	Giá Bán (Vnd)
TO-50EC	15-20-30-40-50A	2.5	440,000
TO-100EB		15	590,000
TO-125SB	16-20-30-40-50A	35	1,100,000
TO-125H		50	1,700,000
TO-100EB	63-75-100A	15	680,000
TO-125SB		35	1,200,000
TO-125H		50	1,800,000
TO-125EB	125A	22	1,100,000
TO-125SB		35	1,300,000
TO-125H		50	1,900,000
TO-160EBE	125-150-160A	30	1,700,000
TO-160SBE		35	1,800,000
TO-160H		50	2,500,000
TO-250EB	150-175-200-225-250A	30	1,800,000
TO-250SB		35	1,900,000
TO-250H		50	3,000,000
TO-400EB	250-300-350-400A	35	3,900,000
TO-400SB		50	4,300,000
TO-400H		65	4,300,000
TCB-630H1	500-630A	50	7,800,000
TCB-630H3		85	8,800,000
TCB-800H1	700-800A	50	9,500,000
TCB-800H3		85	13,000,000

## ▼ MCCB Loại 3 Pha Điện Tử













Mã Hàng	In (A)	Icu (kA)	Giá Bán (Vnd)
TE-600	300~600A	50	13,800,000
TE-800	400~800A	50	15,000,000
TE-1000	500~1000A	85	29,500,000
TE-1200	600~1200A	85	30,000,000
TE-1600	800~1600A	100	43,000,000

▼ SHT (PHỤ KIỆN MCCB)		
Mã Hàng	MCCB	Giá Bán (Vnd)
1AS	TO-50EC/TO-100EB AC220/380V	580,000
1CS	TO-125EB/SB AC220/380V	650,000
2CS	TO-160/250EB/SB AC220/380V	670,000
4BS	TO-400EB/SB AC220/380V	1,150,000
4GS	TCB-630/800 H1/H3 AC220/380V	1,200,000





▼ UVT - Bảo Vệ Thấp Áp (PHỤ KIỆN MCCB)		
Mã Hàng	MCCB	Giá Bán (Vnd)
1AU	TO-50EC/TO-100EB AC220/380V	880,000
1CU	TO-125EB/SB AC220/380V	900,000
2CU	TO-160/250EB/SB AC220/380V	950,000
4BU	TO-400EB/SB AC220/380V	1,200,000
4GU	TCB-630/800 H1/H3 AC220/380V	1,300,000




▼ AUX - Tiếp Điểm Phụ (PHỤ KIỆN MCCB)		
Mã Hàng	MCCB	Giá Bán (Vnd)
1AX	TO-50EC/TO-100EB	250,000
1CX-L	TO-125EB/SB	270,000
2CX	TO-160/250EB/SB	290,000
4BX-R	TO-400EB/SB	420,000
4FX-L	TCB630/800 HI/H3	450,000



▼ ALT - Tiếp Điểm Cảnh Báo (PHỤ KIỆN MCCB)		
Mã Hàng	MCCB	Giá Bán (Vnd)
1AL	TO-50EC/TO-100EB	240,000
1CL-L	TO-125EB/SB	260,000
2CL	TO-160/250EB/SB	280,000
4BL-R	TO-400EB/SB	400,000
4FL-L	TCB630/800 HI/H3	440,000



▼ CONTACTOR AC 3 Pha			
Mã Hàng	In (A)	AUX	Giá Bán (Vnd)
 CU-11	11A	1a or 1b	220,000
 CU-16	16A	1a or 1b	330,000
 CU-18	18A	1a1b	410,000
 CU-22	22A	1a1b	440,000
 CU-32R	32A	1a1b	580,000
 CU-40	40A	1a1b	790,000
 CU-50	50A	2a2b	830,000
 CU-65	65A	2a2b	970,000
 CU-80	80A	2a2b	1,400,000
 CU-90	90A	2a2b	1,600,000
 CN-100R	100A	2a2b	1,900,000
 CN-125R	125A	2a2b	2,000,000
CN-150	150A	2a2b	3,200,000
CN-180	180A	2a2b	3,700,000
CN-220	220A	2a2b	4,800,000
CN-300	300A	2a2b	7,800,000
CN-400	400A	2a2b	9,000,000
CN-500	500A	2a2b	12,500,000
CN-630	630A	2a2b	19,000,000

▼ CUỘN COIL 24-48-110-220-380VAC (PHỤ KIỆN CONTACTOR)	
Mã Hàng	Giá Bán (Vnd)
CU-11/16/18/22/32R	110,000
CU-40	130,000
CU-50/60/80/90	190,000
CN-100/125R	380,000
CN-150/180	650,000
CN-220/300	780,000

▼ TIẾP ĐIỂM PHỤ (PHỤ KIỆN CONTACTOR)			
Mã Hàng	Kết Hợp Contactor	AUX	Giá Bán (Vnd)
 CNA-111SR (Bên hông)	CU-11 ~ CU-40	1a1b	90,000
 CNA-111BC (Bên hông)	CN-100R ~ CN-300	1a1b	110,000
 CUA-2 (Phía trên)	CU-11 ~ CU-90	1a1b, 2a, 2b	100,000
 CUA-4 (Phía trên)		2a2b, 4a, 4b, 1a3b, 3a1b	130,000


▼ KHOÁ LIÊN ĐỘNG (PHỤ KIỆN CONTACTOR)			
Mã Hàng	Kết Hợp Contactor	AUX	Giá Bán (Vnd)
 CI-18	CU-11 ~ 32R	-	80,000
 CI-35	CU-40 ~ 90	-	100,000
 CNI-100	CN-100R ~ 300	-	150,000

▼ KHỞI ĐỘNG TỬ HỘP (PHỤ KIỆN CONTACTOR)		
Mã Hàng	Kết hợp Relay Nhiệt	Giá Bán (Vnd)
 HUEB-11	RHU-10	460,000
 HUEB-16	RHU-10	570,000
HUPB-18	RHU-10	700,000

▼ KHỞI ĐỘNG TỬ HỘP (PHỤ KIỆN CONTACTOR)		
Mã Hàng	Kết hợp Relay Nhiệt	Giá Bán (Vnd)
 HUB-32R	RHU-10	1,100,000
 HUB-40	RHU-80	1,350,000


**▼ RELAY NHIỆT**

(PHỤ KIỆN CONTACTOR)

Mã Hàng	In (A)	Kết hợp Contactor	Giá Bán (Vnd)
 RHU-10/□1	0.25~0.4, 0.35~0.5, 0.45~0.63, 0.55~0.8, 0.75~1, 0.9~1.3, 1.1~1.6, 1.4~2, 1.8~2.5, 2.3~3.2, 2.9~4, 3.5~4.8, 4.5~6.3, 5.5~7.5, 7.2~10A	CU-11/16/18/22/32R	190,000
	9~12.5, 11.3~16, 15~20, 17.5~21.5, 21~25, 24.5~30, 29~36, 33~38A		210,000
RHU-80/□2	17~25, 24.5~36, 35~47A	CU-40	410,000
RHU-80/□3	24.5~36, 34~47, 45~60, 58~75, 72~90A	CU-50/65/80/90	460,000


Mã Hàng	In (A)	Kết hợp Contactor	Giá Bán (Vnd)
RHN-180/□1	65~95, 85~125, 110~160A	CN-100R/125R	2,000,000
RHN-180/□2	65~95, 85~125, 110~160A	CN-150R	2,200,000
RHN-180/□3	110~160, 125~185A	CN-180R	2,400,000
RHN-180/□4	110~160, 125~185A	CN-220R/300R	2,600,000

**▼ ACB FIXED TYPE (Máy Cắt Không Khí Loại Cố Định Đã Bao Gồm MD, CC, SHT, AX)**

Mã Hàng	Ampe	kA	Giá Bán (Vnd)
 BAW-1250 3P	630A	65	40,000,000
	800A		41,000,000
	1000A		42,000,000
	1250A		43,000,000
BAW-1600 3P	1600A	100	53,000,000
	2000A		82,000,000
BAW-3200 3P	2500A	100	87,000,000
	3200A		104,000,000

Mã Hàng	Ampe	kA	Giá Bán (Vnd)
BAW-1250 4P	800A	65	45,000,000
	1000A		46,000,000
	1250A		48,000,000
BAW-1600 4P	1600A	100	68,000,000
BAW-3200 4P	2000A		85,000,000
	2500A		102,000,000
	3200A	135,000,000	

**▼ ACB DRAW OUT TYPE (Máy Cắt Không Khí Loại Rời Đã Bao Gồm MD, CC, SHT, AX)**

Mã Hàng	Ampe	kA	Giá Bán (Vnd)
 BAW-1250 3P	630A	65	53,000,000
	800A		54,000,000
	1000A		55,000,000
	1250A		59,000,000
BAW-1600 3P	1600A	100	61,000,000
BAW-3200 3P	2000A		79,000,000
	2500A		92,000,000
	3200A	113,000,000	
BAW-4000 3P	4000A	120	160,000,000
BAW-6300 3P	5000A		275,000,000
	6300A	388,000,000	

Mã Hàng	Ampe	kA	Giá Bán (Vnd)
BAW-1250 4P	800A	65	63,000,000
	1000A		64,000,000
	1250A		68,000,000
BAW-1600 4P	1600A	100	76,000,000
BAW-3200 4P	2000A		95,000,000
	2500A		125,000,000
	3200A	143,000,000	
BAW-4000 4P	4000A	120	315,000,000
BAW-6300 4P	5000A		360,000,000

**▼ PHỤ KIỆN ACB**

Mã Hàng	Giá Bán (Vnd)
Tấm Chắn Pha	650,000
Doorflame	1,600,000
UVT Bộ bảo vệ thấp áp	4,500,000
Khóa liên động 2-way	15,000,000
Khóa liên động 3-way	25,000,000

\*Thời gian đặt hàng 45~60 ngày đối với hàng không có sẵn.

**Nhà Phân Phối:**
